



Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ khuyết tật ở các trường tiểu học thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

Nguyễn Thị Hương Giang

Trường Khuyết tật tỉnh Tây Ninh

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 02/10/2024

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 26/11/2024

Ngày nhận đăng: 28/11/2024

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Hành vi văn hóa

Trẻ khuyết tật

Quản lý hoạt động giáo dục

TÓM TẮT

Bài báo nhằm đánh giá thực trạng quản lý hoạt động giáo dục (HĐGD) hành vi văn hóa (HVVH) cho trẻ khuyết tật ở các trường tiểu học (TH) thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Tổng cộng có 20 cán bộ quản lý (hiệu trưởng, hiệu phó) và 50 giáo viên 10 trường tiểu học trên địa bàn nghiên cứu tự nguyện tham gia vào nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu cho thấy rằng, tại các trường TH trên địa bàn nghiên cứu: (1) thực trạng lập kế hoạch HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật được thực hiện từ mức thỉnh thoảng đến thường xuyên và kết quả thực hiện từ mức khá đến tốt; (2) thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật thỉnh thoảng mới thực hiện và kết quả thực hiện ở mức khá; (3) thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật có mức độ thực hiện từ thỉnh thoảng đến thường xuyên và kết quả thực hiện từ khá đến tốt; (4) công tác quản lý các điều kiện hỗ trợ HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật được thực hiện từ thỉnh thoảng đến thường xuyên và kết quả thực hiện ở mức khá; (5) thực trạng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật được thực hiện từ thỉnh thoảng đến thường xuyên và kết quả thực hiện ở mức độ khá.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

HĐGD HVVH cho trẻ chủ yếu là việc tạo ra môi trường phù hợp và tổ chức các hoạt động giúp rèn luyện, phát triển các hành vi tuân theo các chuẩn mực xã hội. Hoạt động này giúp xây dựng niềm tin, nhu cầu và thói quen tích cực ở trẻ, từ đó góp phần vào sự phát triển toàn diện của trẻ (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Người khuyết tật là người bị thiếu hụt một hoặc nhiều bộ phận cơ thể hoặc bị suy giảm chức năng được biểu hiện dưới dạng tật khiến cho lao động, sinh hoạt, học tập gặp khó khăn (Quốc hội, 2010). Giáo dục HVVH cho trẻ tiểu học bị khuyết tật nhằm hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, bao gồm thể chất, tình cảm, trí tuệ và thẩm mỹ. Qua đó, các em có thể nhận biết được việc gì đúng, việc gì sai, việc gì nên làm và việc gì không nên làm (Ngô, 2020). Đối với trẻ khuyết tật, quản lý HĐGD HVVH trong nhà trường là một quá trình có chủ đích, dựa trên cơ sở khoa học, phù hợp với các điều kiện khách quan và huy động sự tham gia của các lực lượng giáo dục. Mục tiêu là phát huy hiệu quả các nguồn lực từ nhà trường, gia đình và xã hội để đạt được kết quả giáo dục HVVH như mong muốn.

Quản lý HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật có vai trò quan trọng trong việc xây dựng môi trường giáo dục hòa nhập, hỗ trợ trẻ phát triển các kỹ năng xã hội và các giá trị nhân cách. Quá trình quản lý giúp định hướng mục tiêu giáo dục phù hợp với năng lực của trẻ, tổ chức các chương trình cá nhân hóa và đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, giáo viên và gia đình. Ngoài ra, việc đào tạo giáo viên và kiểm tra, đánh giá hiệu quả giáo dục cũng là nhiệm vụ thiết yếu để nâng cao chất lượng HĐGD HVVH, giúp trẻ tự tin hòa nhập cộng đồng và phát triển toàn diện.

Hiện nay, hoạt động quản lý HĐGD HVVH cho trẻ ở các trường tiểu học tại thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Hương Giang;

Địa chỉ e-mail: giang01061977@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.099.2025>

Ninh đã được các cấp lãnh đạo chú trọng và đạt được một số kết quả tích cực. Tuy nhiên, việc quản lý HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật tại đây vẫn còn nhiều khó khăn và vướng mắc. Một phần nguyên nhân có thể do sự tập trung chủ yếu vào quản lý HĐGD HVVH cho trẻ bình thường, trong khi chưa quan tâm đầy đủ đến trẻ khuyết tật. Đồng thời, công tác quản lý hoạt động này cũng đối mặt với nhiều hạn chế và bất cập.

Một số nghiên cứu trước đây đã điều tra về thực trạng và biện pháp quản lý HĐGD HVVH trong các bối cảnh khác nhau, như các trường mầm non ở tỉnh Bình Định (Nguyễn, 2021), Đồng Nai (Ngô, 2020), Quảng Bình (Nguyễn, n.d) hay học sinh trung học cơ sở tại tỉnh Trà Vinh (Lê, 2022), học sinh trung học phổ thông tại Hải Dương (Phạm, 2017). Tuy nhiên, vẫn còn ít nghiên cứu tập trung vào thực trạng quản lý HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học ở thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Điều này đòi hỏi một nghiên cứu cụ thể nhằm lấp đầy khoảng trống này, đồng thời đề xuất các biện pháp khả thi để nâng cao hiệu quả quản lý HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật trong bối cảnh địa phương.

Từ thực tiễn đó, chúng tôi chọn đề tài “*Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ khuyết tật ở các trường tiểu học thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh*” để tiến hành nghiên cứu. Nghiên cứu nhằm tìm hiểu thực trạng quản lý HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật tại đây, từ đó đề xuất các giải pháp cụ thể, khả thi nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ khuyết tật.

Trong nghiên cứu này, chúng tôi tiếp cận thực trạng quản lý HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật tại các trường tiểu học ở thị xã Hòa Thành theo các chức năng quản lý cơ bản, bao gồm: lập kế hoạch HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật, chỉ đạo thực hiện kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch, quản lý các điều kiện hỗ trợ và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu được thực hiện với 70 đối tượng tham gia, bao gồm 20 cán bộ quản lý (hiệu trưởng, hiệu phó) và 50 giáo viên từ 10 trường tiểu học trên địa bàn Thị xã Hòa Thành. Các trường được lựa chọn là những cơ sở có học sinh khuyết tật học hòa nhập, nhằm phản ánh đầy đủ thực trạng quản lý và giảng dạy trong môi trường này. Danh sách các trường tiểu học bao gồm Trường Hòa, Nguyễn Đình Chiểu, Lương Thế Vinh, Nguyễn Trãi, Trần Quang Diệu, Bạch Đằng, Lê Lai, Đoàn Thị Điểm, Triệu Thị Trinh, và Nguyễn Thị Minh Khai. Sự tham gia của các nhóm đối tượng này đảm bảo cung cấp dữ liệu đa chiều và chính xác phục vụ nghiên cứu.

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp chính là phương pháp điều tra. Phiếu điều tra được thiết kế thành 2 phần: Phần đầu tiên bao gồm những thông tin cá nhân của người tham gia khảo sát, phần thứ hai bao gồm những câu hỏi liên quan đến thực trạng quản lý hoạt động GDHVVH cho trẻ khuyết tật ở các trường TH tại thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Các câu hỏi được thiết kế trên thang likert 4 điểm từ 1 (không bao giờ/yếu) đến 4 (thường xuyên/tốt). Dữ liệu sau khi khảo sát được nhập vào phần mềm SPSS 20.0 để phân tích thống kê. Trong nghiên cứu này, chúng tôi chủ yếu sử dụng thống kê mô tả để tính điểm trung bình, độ lệch chuẩn. Trên thang likert điểm 4, điểm thấp nhất là 1 (Min), điểm lớn nhất là 4 (Max) thì giá trị khoảng cách là $(\text{Max} - \text{Min})/n = 0.75$ với các thang đánh giá cụ thể như bảng 1.

Bảng 1. Thang đo khoảng theo giá trị ĐTB

TT	Khoảng điểm	Mức độ thực hiện	Kết quả thực hiện
1	$1.00 \leq \text{ĐTB} < 1.75$	Không bao giờ	Yếu
2	$1.76 \leq \text{ĐTB} < 2.50$	Ít khi	Trung bình
3	$2.51 \leq \text{ĐTB} < 3.25$	Thỉnh thoảng	Khá
4	$3.26 \leq \text{ĐTB} < 4.00$	Thường xuyên	Tốt

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ khuyết tật ở trường tiểu học thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

Bảng 2 cho biết việc lập kế hoạch HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật ở trường TH tại thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh được thực hiện ở mức thỉnh thoảng và thường xuyên (với ĐTB dao động từ 3.17 đến 3.39) và kết quả thực hiện từ mức khá đến tốt (với ĐTB dao động từ 3.10 đến 3.40).

Trong số các nội dung lập kế hoạch HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật tại trường TH, nội dung “Kế hoạch thể hiện được việc làm và sử dụng đồ dùng, phương tiện giáo dục và dạy học phù hợp với HS khuyết tật; tiến hành tìm kiếm, sưu tầm các đồ dùng phương tiện thiết bị phục vụ cho giáo dục và dạy học cho trẻ khuyết tật” có mức độ thực hiện cao nhất với ĐTB = 3.39 và ĐLC = 0.59 (mức thường xuyên). Điều này cho thấy mức độ cam kết và chuẩn bị công phu trong việc lên kế hoạch, cung cấp đồ dùng và phương tiện giáo dục phù hợp để hỗ trợ học sinh khuyết tật trong quá trình học tập và phát triển. Tuy nhiên, kết quả thực hiện ở mức thấp nhất với ĐTB = 3.10 và ĐLC = 0.74 (mức khá) cũng chỉ ra rằng, mặc dù có sự chuẩn bị và kế hoạch tốt,

nhưng vẫn cần tiếp tục cải thiện để đảm bảo rằng các đồ dùng và phương tiện được sử dụng hiệu quả nhất trong việc hỗ trợ giáo dục cho trẻ khuyết tật. Để tăng cường hiệu quả, cần có sự đầu tư và phát triển liên tục vào các tài nguyên giáo dục, đồ dùng và phương tiện thiết bị để đáp ứng các nhu cầu đa dạng của trẻ khuyết tật và nâng cao chất lượng GDHVVH cho trẻ khuyết tật.

Bảng 2. Thực trạng xây dựng kế hoạch hoạt động GDHVVH cho trẻ khuyết tật ở trường TH tại thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Kế hoạch thể hiện được việc GDHVVH cho trẻ khuyết tật khi đến trường.	3.17	0.61	3.40	0.62
2	Kế hoạch thể hiện được việc phân loại, đánh giá mức độ trẻ khuyết tật được GDHVVH	3.31	0.69	3.31	0.67
3	Kế hoạch thể hiện được việc GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua các tiết dạy trên lớp.	3.26	0.58	3.31	0.60
4	Kế hoạch thể hiện được việc GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.	3.30	0.66	3.16	0.73
5	Kế hoạch thể hiện được việc huy động tham gia của cộng đồng xã hội trong công tác GDHVVH cho trẻ khuyết tật.	3.33	0.65	3.14	0.63
6	Kế hoạch thể hiện được việc đảm bảo các điều kiện hỗ trợ công tác GDHVVH cho trẻ khuyết tật.	3.19	0.78	3.26	0.67
7	Kế hoạch thể hiện được việc làm và sử dụng đồ dùng, phương tiện giáo dục và dạy học phù hợp với trẻ khuyết tật. Tiến hành tìm kiếm, sưu tầm các đồ dùng phương tiện thiết bị phục vụ cho giáo dục và dạy trẻ khuyết tật.	3.39	0.59	3.10	0.74

Nội dung “Kế hoạch thể hiện được việc GDHVVH cho trẻ khuyết tật khi đến trường” có mức độ thực hiện thấp nhất với ĐTB = 3.17 và ĐLC = 0.61 (mức bình thường) nhưng kết quả thực hiện ở mức cao nhất với ĐTB = 3.40 và ĐLC = 0.62 (mức tốt). Điều này cho thấy mặc dù có sự khác biệt trong mức độ thực hiện, nhưng việc lập kế hoạch và thực hiện các hoạt động GDHVVH cho trẻ khuyết tật khi đến trường vẫn được đánh giá khá tích cực. Mức độ thực hiện thấp nhất có thể phản ánh những thách thức trong việc triển khai kế hoạch, có thể do sự thiếu hụt tài nguyên, thời gian hay sự phối hợp không hiệu quả giữa các bên liên quan. Mặt khác, việc có kết quả thực hiện ở mức cao nhất cho thấy sự chuyên nghiệp và nỗ lực trong việc đáp ứng các yêu cầu và nhu cầu cụ thể của trẻ khuyết tật, bao gồm cả quá trình chuyển tiếp và thích ứng khi trẻ đến trường. Để nâng cao mức độ thực hiện và đảm bảo tính liên tục, cần tiếp tục tăng cường sự phối hợp giữa các đơn vị trong trường, gia đình trẻ và các nhà quản lý giáo dục, đồng thời cải thiện và điều chỉnh kế hoạch một cách linh hoạt để đáp ứng tốt hơn các yêu cầu và thay đổi trong quá trình học tập của trẻ khuyết tật.

3.2. Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ khuyết tật ở trường tiểu học thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

Số liệu bảng 3 cho biết mức độ thực hiện các nội dung trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật ở trường TH thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh là bình thường (với ĐTB dao động từ 2.87 đến 3.17 và kết quả thực hiện) là khá (với ĐTB dao động từ 2.84 đến 3.14). Nội dung “Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ công tác thực hiện GDHVVH cho HS khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục” được CBQL và GV đánh giá mức độ thực hiện cao nhất với ĐTB = 3.17 và ĐLC = 0.68 (mức bình thường), kết quả thực hiện nội dung này được đánh giá cao nhất với ĐTB = 3.14 và ĐLC = 0.70 (mức khá). Điều này có thể cho thấy tổ chức và định kỳ của các hoạt động này có thể không được thực hiện đều đặn hoặc không liên tục, có thể phụ thuộc vào nhiều yếu tố như tài nguyên, thời gian và sự quan tâm của các bên liên quan. Mặc dù mức độ thực hiện ở mức bình thường, kết quả thực hiện lại được đánh giá là mức khá. Điều này có thể cho thấy mặc dù không có sự đồng đều trong tổ chức và đánh giá, các hoạt động giáo dục vẫn đạt được kết quả khả quan và có tính hiệu quả. Tuy nhiên, để nâng cao chất lượng và đảm bảo tính liên tục của công tác giáo dục, việc cần thiết là nghiên cứu cách thức cải tiến tổ chức và đánh giá thường xuyên hơn, đặc biệt là trong việc hỗ trợ trẻ khuyết tật, để đảm bảo rằng mọi em đều có cơ hội phát triển hành vi văn hóa một cách toàn diện và bình đẳng.

Bảng 3. Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động GDHVVH cho trẻ khuyết tật ở trường TH tại thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Tổ chức bồi dưỡng cho các giáo viên về phương pháp và hình thức của kế hoạch GDHVVH cho trẻ khuyết tật.	2.96	0.69	2.86	0.82
2	Tổ chức hướng tới phân cấp, phân quyền, nhiệm vụ cho mỗi cá nhân. Giao nhiệm vụ và trách nhiệm cụ thể cho từng GV trong lớp GDHVVH cho trẻ khuyết tật, đặt ra các tiêu chuẩn cho từng GV đối với từng lớp học.	2.90	0.78	3.14	0.68
3	Tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, triển khai các hình thức GDHVVH cho trẻ khuyết tật.	2.87	0.75	2.84	0.79
4	Tổ chức phối hợp giữa các bộ phận như bộ phận cơ sở vật chất thiết bị với công tác GDHVVH cho trẻ khuyết tật.	3.01	0.62	2.87	0.77
5	Tổ chức phối hợp giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường: học sinh, gia đình, nhà trường và xã hội, tạo dựng các mối quan hệ nhằm GDHVVH đạt hiệu quả cao.	3.03	0.74	3.10	0.83
6	Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ công tác thực hiện GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục.	3.17	0.68	3.14	0.70

Nội dung “Tổ chức hướng tới phân cấp, phân quyền, nhiệm vụ cho mỗi cá nhân. Giao nhiệm vụ và trách nhiệm cụ thể cho từng GV trong lớp GDHVVH cho trẻ khuyết tật, đặt ra các tiêu chuẩn cho từng GV đối với từng lớp học” được CBQL và GV đánh giá mức độ thực hiện thấp với ĐTB = 2.90 và ĐLC = 0.78 (mức thỉnh thoảng) và kết quả thực hiện ở mức cao nhất với ĐTB = 3.14 và ĐLC = 0.68 (mức khá). Mặc dù đánh giá mức độ thực hiện từ cả CBQL và GV là thấp nhất, nhưng kết quả thực hiện lại ở mức cao nhất là một dấu hiệu tích cực. Điều này có thể cho thấy sự cố gắng và nỗ lực lớn của các giáo viên để vượt qua các thử thách và đáp ứng được các tiêu chuẩn được đặt ra. Để cải thiện mức độ thực hiện, tổ chức có thể cần đầu tư thêm vào việc đào tạo và hỗ trợ cho GV, đồng thời cung cấp các phương tiện và tài nguyên hỗ trợ phù hợp để giúp giáo viên có thể thực hiện nhiệm vụ một cách hiệu quả hơn. Việc duy trì một quá trình đánh giá và phản hồi thường xuyên cũng là yếu tố quan trọng để điều chỉnh và cải tiến các hoạt động giảng dạy.

Nội dung “Tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, triển khai các hình thức giáo dục HVVH cho trẻ khuyết tật” có mức độ thực hiện thấp nhất với ĐTB = 2.87 và ĐLC = 0.75 và kết quả thực hiện cũng thấp hơn các nội dung khác với ĐTB = 2.84 và ĐLC = 0.79. Mức độ thực hiện thấp nhất như vậy có thể phản ánh sự thiếu hụt trong việc thực hiện các kế hoạch giáo dục, từ việc lên kế hoạch đến thực hiện thực tế. Điều này có thể gây ra những hệ lụy nghiêm trọng đối với việc cung cấp chất lượng giáo dục cho trẻ khuyết tật, bao gồm cả sự thiếu hụt trong cung cấp tài nguyên, đào tạo cho GV, và hỗ trợ từ các cấp quản lý.

Kết quả thực hiện thấp cũng có thể ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục và sự phát triển của trẻ khuyết tật. Việc không thực hiện đầy đủ các hình thức GDHVVH có thể ảnh hưởng tiêu cực đến sự hòa nhập và phát triển của học sinh này trong môi trường học tập. Để cải thiện tình trạng này, cần có những biện pháp cụ thể như tăng cường đào tạo cho giáo viên về phương pháp giảng dạy phù hợp, cải thiện hệ thống giám sát và đánh giá để đảm bảo việc thực hiện kế hoạch được đồng nhất và hiệu quả. Việc cung cấp thêm nguồn lực và hỗ trợ từ các cấp quản lý cũng là điều cần thiết để giải quyết các vấn đề này.

3.3. Thực trạng chỉ đạo hoạt động giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ khuyết tật ở trường tiểu học thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

Số liệu bảng 4 cho biết thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật ở trường TH tại Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh có mức độ thực hiện từ thỉnh thoảng đến thường xuyên (ĐTB từ 2.89 đến 3.31) và kết quả thực hiện từ khá đến tốt (ĐTB từ 2.80 đến 3.27).

Các nội dung có mức độ thực hiện thường xuyên bao gồm “Chỉ đạo việc quản lý, ghi chép sổ sách theo dõi HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục” với ĐTB = 3.31 và ĐLC = 0.69; “Giao quyền cho các trường thực hiện xây dựng nội dung chương trình GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục” với ĐTB = 3.29 và ĐLC = 0.66. Tuy nhiên, kết quả thực hiện hai nội dung này ở mức khá và tốt (ĐTB lần lượt là 3.17 và 3.27). Kết quả này cho thấy hoạt động này được thực hiện khá, tốt và có sự chuyên nghiệp trong việc quản lý và ghi chép các hoạt động giáo dục, nó cũng cho thấy mức độ thực hiện tương đối cao và có sự đầu tư trong việc giao quyền và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục. Việc đánh giá kết quả thực hiện ở mức khá và tốt cho thấy sự cam kết và nỗ lực của tổ chức trong việc cải

thiện chất lượng GDHVVH cho trẻ khuyết tật. Để duy trì và cải thiện mức độ thực hiện này, tổ chức có thể tiếp tục đầu tư vào đào tạo cho cán bộ quản lý và giáo viên, đồng thời cung cấp hỗ trợ và tài nguyên cần thiết để các trường có thể thực hiện các hoạt động giáo dục một cách hiệu quả và có chất lượng cao hơn. Việc chia sẻ kinh nghiệm và phương pháp thành công cũng là một yếu tố quan trọng để lan tỏa những tiến bộ trong cả hệ thống giáo dục.

Bảng 4. Thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật ở trường TH tại Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Chỉ đạo thực hiện theo đúng nội dung chương trình GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục.	2.89	0.78	2.93	0.85
2	Giao quyền cho các trường thực hiện xây dựng nội dung chương trình GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục.	3.29	0.66	3.27	0.70
3	Chỉ đạo thực hiện các hình thức GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục.	3.17	0.61	2.80	0.84
4	Chỉ đạo việc quản lý, ghi chép sổ sách theo dõi hoạt động GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục.	3.31	0.69	3.17	0.61
5	Chỉ đạo việc kiểm tra đánh giá định kỳ, đánh giá thường xuyên kết quả GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục.	3.14	0.83	2.97	0.76

Các nội dung còn lại có mức độ thực hiện và kết quả thực hiện thấp hơn. Các nội dung đó bao gồm: “Chỉ đạo thực hiện các hình thức GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục” (mức độ thực hiện: ĐTB = 3.17 và ĐLC = 0.61; kết quả thực hiện: ĐTB = 2.80 và ĐLC = 0.84); “Chỉ đạo việc kiểm tra đánh giá định kỳ, đánh giá thường xuyên kết quả GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục” (mức độ thực hiện: ĐTB = 3.14 và ĐLC = 0.83; kết quả thực hiện: ĐTB = 2.97 và ĐLC = 0.76); “Chỉ đạo thực hiện theo đúng nội dung chương trình GDHVVH cho học sinh khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục” (mức độ thực hiện: ĐTB = 2.89 và ĐLC = 0.78; kết quả thực hiện: ĐTB = 2.93 và ĐLC = 0.85). Điều này đặt ra nhiều thách thức và yêu cầu các biện pháp cải tiến như: (1) Cần tăng cường chỉ đạo và hỗ trợ để giáo viên có thể triển khai các hoạt động GDHVVH một cách hiệu quả hơn, từ việc lên kế hoạch đến thực thi, (2) Cần thiết lập quy trình rõ ràng và hệ thống để đánh giá và theo dõi kết quả của các hoạt động giáo dục, từ đó đưa ra các điều chỉnh và cải tiến phù hợp, (3) Đòi hỏi sự hướng dẫn chi tiết và phân phối nguồn lực hợp lý để đảm bảo các giáo viên thực hiện chương trình theo đúng tiêu chuẩn và mục tiêu đề ra.

3.4. Thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ khuyết tật ở trường tiểu học thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

Bảng 5 cho biết công tác quản lý các điều kiện hỗ trợ HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật ở trường TH tại Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh có mức độ thực hiện từ bình thường đến thường xuyên (ĐTB dao động từ 2.69 đến 3.18) và kết quả thực hiện ở mức khá (với ĐTB dao động từ 2.89 đến 3.12). Trong số các nội dung liên quan đến thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật ở trường TH tại Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, hai điều kiện “Nguồn nhân lực tổ chức GDHVVH cho trẻ khuyết tật”, “Nguồn lực thời gian dành cho GDHVVH cho trẻ khuyết tật” có mức độ thực hiện thường xuyên (ĐTB lần lượt là 3.25 và 3.28) nhưng mức độ thực hiện đạt mức khá (ĐTB lần lượt là 2.89 và 2.99)

Bảng 5. Thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật ở trường TH tại Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Nguồn nhân lực tổ chức GDHVVH cho trẻ khuyết tật.	3.25	0.61	2.98	0.69
2	Nguồn lực cơ sở vật chất, thiết bị tổ chức hoạt động GDHVVH cho trẻ khuyết tật.	3.06	0.81	3.05	0.74
3	Nguồn lực tài chính dành cho hoạt động GDHVVH cho trẻ khuyết tật.	2.89	0.75	3.12	0.72
4	Nguồn lực thời gian dành cho GDHVVH cho trẻ khuyết tật.	3.28	0.67	2.99	0.72
5	Nguồn lực phối hợp với các lực lượng tham gia GDHVVH cho trẻ khuyết tật.	2.69	0.71	2.99	0.76

Trong số các nội dung liên quan đến thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ HĐGD HVVH cho trẻ

khuyết tật ở trường TH tại Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, hai điều kiện “Nguồn nhân lực tổ chức GDHVVH cho trẻ khuyết tật”, “Nguồn lực thời gian dành cho GDHVVH cho trẻ khuyết tật” có mức độ thực hiện thường xuyên (ĐTB lần lượt là 3.25 và 3.28) nhưng mức độ thực hiện đạt mức khá (ĐTB lần lượt là 2.89 và 2.99). Điều này cho thấy rằng các trường học đã có sự chú trọng và nỗ lực trong việc cung cấp nguồn nhân lực và thời gian cho các HGD HVVH cho trẻ khuyết tật, thể hiện qua việc thực hiện thường xuyên. Tuy nhiên, để đạt được mức độ thực hiện tốt, tổ chức có thể cần đánh giá lại và cải thiện các phương pháp quản lý và sử dụng nguồn lực một cách hiệu quả hơn. Để cải thiện tình trạng này, có thể đề xuất việc cải tiến trong việc phân bổ nguồn lực, đào tạo thêm nhân viên để nâng cao năng lực và chất lượng dịch vụ GDHVVH. Đồng thời, việc tối ưu hóa và quản lý thời gian một cách khoa học cũng là yếu tố quan trọng giúp đảm bảo rằng các HGD HVVH được triển khai một cách hiệu quả và đạt được kết quả tốt nhất cho trẻ khuyết tật.

Thực trạng quản lý hai điều kiện khác bao gồm “Nguồn lực phối hợp với các lực lượng tham gia GDHVVH cho trẻ khuyết tật” và “Nguồn lực tài chính dành cho HGD HVVH cho trẻ khuyết tật” có mức độ thực hiện thấp hơn các điều kiện khác (ĐTB lần lượt là 2.69 và 2.89), nhưng kết quả thực hiện lại cao hơn một số điều kiện khác (ĐTB lần lượt là 2.99 và 3.12). Điều này có thể cho thấy trường TH đã đánh giá đúng yêu cầu và cung cấp nguồn lực cần thiết cho HGD HVVH dẫn đến kết quả thực hiện khá tốt mặc dù mức độ thực hiện thấp hơn so với các điều kiện khác. Tuy nhiên, để cải thiện mức độ thực hiện của hai điều kiện này, có thể cần xem xét các biện pháp như: Tăng cường sự hợp tác giữa các lực lượng tham gia trong GDHVVH để tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả hoạt động và đảm bảo việc quản lý tài chính cho hoạt động GDHVVH được thực hiện một cách khoa học và hiệu quả, đồng thời tìm kiếm các nguồn tài trợ và kế hoạch tài chính bền vững.

3.5. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ khuyết tật ở trường tiểu học thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

Bảng 6 cho thấy các nội dung liên quan đến kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch HGD HVVH cho trẻ khuyết tật ở trường TH tại thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh có mức độ thực hiện từ thỉnh thoảng đến thường xuyên (ĐTB dao động từ 2.64 đến 3.29) và kết quả thực hiện ở mức độ khá (ĐTB dao động từ 2.91 đến 3.13).

Bảng 6. Thực trạng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch HGD HVVH cho trẻ khuyết tật ở trường TH tại thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Kiểm tra việc thực hiện mục tiêu GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục.	3.26	0.60	2.97	0.79
2	Kiểm tra việc thực hiện nội dung chương trình GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục.	3.04	0.82	3.04	0.75
3	Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các hình thức GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục.	2.89	0.78	3.13	0.75
4	Kiểm tra việc quản lý, ghi chép sổ sách theo dõi hoạt động GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục.	3.29	0.66	2.99	0.75
5	Kiểm tra, đánh giá kết quả đổi mới việc thực hiện các phương pháp và phương tiện GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục.	2.64	0.70	2.99	0.77
6	Kiểm tra công tác đánh giá kết quả GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục.	2.73	0.83	2.91	0.67

Hai nội dung có mức độ thực hiện thường xuyên bao gồm “Kiểm tra việc quản lý, ghi chép sổ sách theo dõi HGD HVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục” (ĐTB = 3.29 và ĐLC = 0.66) và “Kiểm tra việc thực hiện mục tiêu GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục” (ĐTB = 3.26 và ĐLC = 0.60). Kết quả thực hiện hai nội dung trên đạt mức khá (với ĐTB lần lượt là 2.99 và 2.97). Kết quả này cho thấy việc quản lý và ghi chép được thực hiện khá chuyên nghiệp và có sự đầu tư cao vào việc theo dõi các hoạt động giáo dục; mức độ thực hiện và đánh giá mục tiêu GDHVVH được thực hiện đầy đủ và có hệ thống. Mặc dù có sự thực hiện thường xuyên và chuyên nghiệp, điểm trung bình của kết quả thực hiện không như mong đợi. Điều này có thể đề cập đến việc cần thiết phải cải thiện thêm trong việc đánh giá và nâng cao hiệu quả của các HGD HVVH cho trẻ khuyết tật.

Nội dung có mức độ thực hiện thấp nhất là “Kiểm tra, đánh giá kết quả đổi mới việc thực hiện các phương pháp và phương tiện GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục” với ĐTB = 2.64 và

$\text{ĐLC} = 0.83$. Điều này cho thấy rằng việc áp dụng các phương pháp và phương tiện mới trong GDHVVH chưa được triển khai một cách hiệu quả và có thể đang gặp phải nhiều khó khăn. Điều này có thể phản ánh sự thiếu hụt trong đào tạo và chuẩn bị cho giáo viên, cũng như sự cần thiết của các nguồn lực và hỗ trợ thích hợp để thúc đẩy sự đổi mới trong giáo dục. Để cải thiện tình trạng này, tổ chức có thể cần đầu tư nhiều hơn vào việc đào tạo và hỗ trợ kỹ năng cho giáo viên, đồng thời nghiên cứu và áp dụng các phương pháp tiên tiến và phương tiện công nghệ mới để nâng cao chất lượng và hiệu quả của giáo dục cho trẻ khuyết tật.

Các nội dung còn lại, bao gồm “Kiểm tra việc thực hiện nội dung chương trình GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục”, “Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các hình thức GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục” và “Kiểm tra công tác đánh giá kết quả GDHVVH cho trẻ khuyết tật thông qua hoạt động giáo dục”. Các nội dung có mức độ thực hiện thỉnh thoảng (ĐTB lần lượt là 3.04, 2.89 và 2.73) nhưng kết quả thực hiện ở mức khá (ĐTB lần lượt là 3.04, 3.13 và 2.91). Điều này cho thấy tổ chức đã có sự quan tâm và nỗ lực trong việc thực hiện các hoạt động kiểm tra và đánh giá liên quan đến GDHVVH cho trẻ khuyết tật. Mặc dù chưa thực hiện thường xuyên nhưng việc đánh giá kết quả đã mang lại những tiến bộ khá đáng kể.

4. KẾT LUẬN

Trên mẫu gồm 70 cán bộ quản lý và giáo viên tại các trường tiểu học thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, chúng tôi tiến hành đánh giá mức độ thực hiện và kết quả thực hiện quản lý HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật ở các trường TH. Nội dung đánh giá tập trung vào lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo, quản lý điều kiện hỗ trợ, và kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch GDHVVH cho trẻ khuyết tật. Kết quả cho thấy mức độ thực hiện hoạt động này dao động từ thỉnh thoảng đến thường xuyên và kết quả đạt được từ khá đến tốt. Trên cơ sở thực trạng, chúng tôi đề xuất các biện pháp nhằm quản lý HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật ở các trường TH thị xã Hòa Thành tỉnh Tây Ninh. Các biện pháp bao gồm: (1) Tổ chức nâng cao nhận thức về GDHVVH cho trẻ khuyết tật ở các trường TH, (2) đẩy mạnh công tác lập kế hoạch tổ chức HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật ở các trường TH, (3) đổi mới tổ chức, chỉ đạo HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật ở các trường TH, (4) tăng cường thực hiện kiểm tra, đánh giá HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật ở các trường TH, (5) đảm bảo tốt các điều kiện hỗ trợ HĐGD HVVH cho trẻ khuyết tật ở các trường TH.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Quyết định số 338/QĐ-BGDĐT ngày 30/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018–2020 của ngành Giáo dục*.
- Lê, V. B. (2022). *Thực trạng và biện pháp quản lý hoạt động giáo dục hành vi văn hóa bạo lực học đường cho học sinh trung học cơ sở tại Trà Vinh* (Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế).
- Ngô, T. T. H. (2020). *Quản lý hoạt động giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi ở các trường mầm non thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai* (Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế).
- Nguyễn, T. H. M. (n.d). *Quản lý hoạt động giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình* (Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế).
- Nguyễn, T. L. T. (2021). *Quản lý giáo dục hành vi văn hóa cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non trên địa bàn thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định* (Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế).
- Phạm, Đ. N. (2017). *Quản lý hoạt động giáo dục hành vi văn hóa cho học sinh trung học phổ thông Quang Trung, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương* (Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên).
- Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2010). *Luật người khuyết tật* (Luật số 51/2010/QH12).

The current situation of managing cultural behavior education activities for children with disabilities in primary schools in Hoa Thanh town, Tay Ninh province

Nguyễn Thị Hương Giang

Tay Ninh School for Children with Disabilities

ARTICLE INFO

Article history:

Received 02 October 2024

Received in revised form 26 November 2024

Accepted 28 November 2024

Published 20 December 2025

Keywords:

Cultural Behavior Education

Children with Disabilities

Activity Management in Education.

Corresponding author:

Nguyễn Thị Hương Giang

E-mail address:

giang01061977@gmail.com

ABSTRACT

The article aims to assess the current status of managing cultural behavior education activities for disabled children in primary schools in Hoa Thanh Town, Tay Ninh Province. A total of 20 school administrators (principals and vice principals) and 50 teachers from 10 primary schools in Hoa Thanh Town, Tay Ninh Province voluntarily participated in the study. The participants were asked to complete a questionnaire related to the planning of cultural behavior education for disabled children, the implementation and organization of the plan, the management of support conditions, and the monitoring and evaluation of the execution of the cultural behavior education plan for disabled children in primary schools in Hoa Thanh Town, Tay Ninh Province. The research results indicate that in the primary schools of Hoa Thanh Town, Tay Ninh Province: (1) The planning of cultural behavior education activities for disabled children is implemented occasionally to frequently, with results ranging from moderate to good; (2) The organization of the implementation of cultural behavior education activities for disabled children is carried out occasionally, with results being moderate; (3) The direction of the implementation of cultural behavior education activities for disabled children is carried out occasionally to frequently, with results ranging from moderate to good; (4) The management of support conditions for cultural behavior education activities for disabled children is carried out occasionally to frequently, with results being moderate; (5) The monitoring and evaluation of the implementation of the cultural behavior education plan for disabled children is carried out occasionally to frequently, with results being moderate. These research findings serve as a basis for proposing measures to manage cultural behavior education activities for disabled children in primary schools in Hoa Thanh Town, Tay Ninh Province.
